

Số: 16 /QĐ-SNN

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán giao ngân sách năm 2021 của Văn phòng Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Ban hành quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-SNN ngày 31/12/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Bắc Ninh V/v giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai dự toán giao ngân sách năm 2021 của Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT.

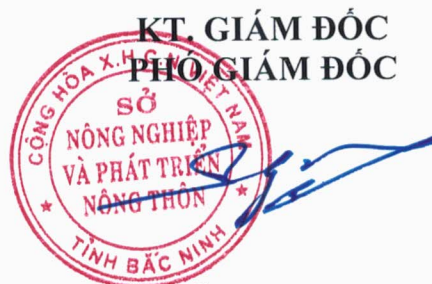
(Có biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trưởng Phòng Tổ chức - hành chính, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, kế toán chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận: uu

- Như điều 3;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu: TCHC, KT;
- Ban quản trị Website (đăng tải).



Nguyễn Công Trình

Đơn vị: Văn phòng Sở Nông nghiệp & PTNT

Chương: 412

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
***NĂM 2021**

(Theo Quyết định số 16/QĐ-SNN, ngày 14/01/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

Đvt: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	187.000
-	Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, Phí thẩm định dự toán xây dựng và phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, Phí thẩm định thiết kế cơ sở	187.000
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	168.300
2.1	Chi quản lý hành chính	168.300
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	168.300
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	18.700
3.1	Phí	18.700
-	Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, Phí thẩm định dự toán xây dựng và phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, Phí thẩm định thiết kế cơ sở	18.700
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.141.500
1	Chi quản lý hành chính	6.363.500
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.649.000
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	714.500
2	Chi sự nghiệp kinh tế	1.778.000
2.1	Sự nghiệp nông nghiệp	992.000
2.2	Sự nghiệp thủy lợi	370.000
2.3	Quỹ khen thưởng	51.000
3	Hỗ trợ sản xuất phát triển nông nghiệp (5041)	435.000
-	Hỗ trợ kinh phí tuyên truyền, tập huấn, hội thảo	435.000